TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2017/HSPT
Ngày 25-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Bà Lưu Thị Mỹ Hương.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2017/HSPT ngày 24 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Lê Văn L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 173/2017/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã D.

Họ và tên bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn L, sinh năm 1972 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Số X, ấp C, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: Tổ Y, ấp H1, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Lê Văn H, sinh năm 1930 và bà Trần Thị B (đã chết); có vợ là Trần Thị Bích H1, sinh năm 1976 và có 01 người con (sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Tấn Trí N - Luật sư của Văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Ngoài ra, còn có 03 người đại diện hợp pháp của người bị hại, 02 bị đơn dân sự và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng số 143/QĐ/KSĐT ngày 09/5/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã D và Bản án hình sự sơ thẩm số 173/2017/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã D thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn L có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp có giá trị đến ngày 11/7/2018. Ngày 01/01/2016 bị cáo L ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với công việc lái xe ô tô tải cho Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải và Thi công cơ giới H2 (gọi tắt Công ty H2).

Sáng ngày 28/12/2016, L điều khiển xe ô tô tải ben biển số 57L-25M, từ bãi xe Công ty H2 đến mỏ đá địa chỉ phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương để chở đá về chi nhánh Công ty Xây dựng L1 (gọi tắt Công ty L1), đến 12 giờ 45 phút cùng ngày, L điều khiển xe lưu thông trên đường ĐT74Z theo hướng ngã ba T đi ngã ba suối L2, khi đến ngã 3 giao nhau giữa đường ĐT74Z với đường C1 (đường vào hầm đá N) địa chỉ khu phố B1, phường B2, thị xã D, tỉnh Bình Dương, L bật đèn xi nhan rẽ phải, cùng thời điểm này ông Nguyễn Khắc C điều khiển xe mô tô biển số 61H6 – 31N lưu thông trên làn đường xe mô tô và cùng hướng với xe của L, phía sau xe ông C chở 01 thùng hàng, lúc này bậc thang lên xuống ở cabin bên phải xe của L đụng vào thùng hàng xe ông C làm ông C và xe ngã xuống đường, ông C bị bánh trước bên phải xe của L chèn vào người, hậu quả làm ông C tử vong tại chỗ.

Về khám nghiệm hiện trường tai nạn thể hiện: Vị trí xảy ra tai nạn giao thông là ngã ba giao nhau giữa đường ĐT74Z và đường C1 (điểm mốc được xác định lấy lề phải đường ĐT74Z hướng từ trạm thu phí B3 đi về chợ B4 làm lề chuẩn, lấy trụ đèn 150 làm điểm mốc).

Sơ đồ hiện trường thể hiện:

Xe ô tô tải ben, biển số 57L-25M đỗ tại hiện trường, đầu xe hướng vào hầm đá N (đường C1), trục bánh trước bên trái xe cách lề chuẩn 2,60m, trục bánh sau xe cách lề chuẩn 0,40m, từ trục bánh sau xe đến điểm mốc là 8,50m.

Xe mô tô biển số 61H6-31N nằm nghiêng bên hông phải, nằm trên đường vào hầm đá N (đường C1), trục bánh trước xe cách lề chuẩn 4,80m và cách trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 57L-25M là 2,50m, trục bánh sau xe mô tô cách lề chuẩn là 4,50m xe để lại vết cày có dạng đường cong đứt quãng dài 7,80m, điểm đầu vết cày cách lề chuẩn 0,30m, điểm cuối vết cày nằm dưới gác chân trước bên phải xe, vết cày có điểm cong cách lề chuẩn 0,80m, từ điểm đầu vết cày đến điểm cong là 2,80m.

Nạn nhân Nguyễn Khắc C nằm ngửa tại hiện trường trên đường vào hầm đá N (đường C1), đầu nạn nhân cách lề 6,30m, chân trái nạn nhân cách lề chuẩn 5,20m và cách trục sau xe mô tô biển số 61H6-31N là 0,80m. Vết chà nạn nhân dài 4,80m có dạng đường cong, điểm đầu vết chà cách lề chuẩn là 2,50m, điểm cuối vết chà nằm dưới người nạn nhân.

Thùng hàng kích thước 0,80m x 0,5m, tâm thùng hàng cách lề chuẩn 3,90m và cách trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 57L-25M là 1,30m.

Khám nghiệm phương tiện thể hiện:

Xe ô tô tải ben, biển số 57L- 25M có vết màu xanh bám trên gờ kim loại gác chân trước bên phải xe; có vết sạch bụi trên má ngoài bánh trước bên phải xe; có vết trầy xước màu đen bên dưới cầu trước.

Xe mô tô biển số 61H6-31N: Mài mòn gương chiếu hậu bên phải; đầu tay thắng (phanh) trước bên phải phần kim loại bị gãy; tay thắng (phanh) trước bên phải phía trong mặt ngoài phần kim loại bị mài mòn; mài mòn đầu tay cầm bên phải; yếm chắn gió trước bên ngoài, mặt ngoài phần mủ bị mài mòn mũi dè trước; gác chân trước bên phải xe bị cong về sau, phần kim loại bị mài mòn; bàn đạp thắng (phanh) bị cong về sau; gác chân trước bên trái bị cong vênh lên trên; ốp mủ hông bên trái xe bị bể, mặt ngoài bị xước kích thước 0,10mx 0,10m; phần kim loại hộp xích bị móp thụng từ ngoài vào trong vị trí phía sau.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 3573/GĐPY ngày 29/12/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Ông Nguyễn Khắc C tử vong do đa chấn thương, chấn thương ngực - bụng gây dập rách hai phổi, tim; dập thận, bể nát gan phải.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 173/2017/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã D đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/7/2017, bị cáo Lê Văn L có đơn kháng cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc được hưởng án treo với các lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho gia đình người bị hại, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Lê Văn L là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xác định nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới: Bị cáo có cha ruột là ông Lê Văn H là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến Hạng Nhì. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận

kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo từ 03 (ba) tháng đến 06 (sáu) tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với nội dung mà đại diện Viện Kiểm sát đã trình bày. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là người bị hại cũng có một phần lỗi vì thời điểm xảy ra sự việc, bị cáo đã bật đèn xi nhan rẽ phải và đầu xe của bị cáo đã rẽ vào đường bên phải rồi mới va chạm với xe của người bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xác định lỗi trong vụ án này là lỗi hỗn hợp, từ đó giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác định nội dung kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện nay đang thuê nhà ở, bị cáo phải nuôi cha ruột đã già yếu, nuôi con nhỏ. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/12/2016, tại khu vực ngã 3 giao nhau giữa đường ĐT74Z với đường C1 (đường vào hầm đá N) thuộc khu phố B1, phường B2, thị xã D, tỉnh Bình Dương, do khi rẽ phải thiếu chú ý quan sát nên xe ô tô do bị cáo Lê Văn L điều khiển đã va chạm với xe mô tô do ông Nguyễn Khắc C điều khiển đang lưu thông cùng chiều bên phải với xe ô tô do L điều khiển làm ông C và xe ngã xuống đường. Tai nạn làm người bị hại Nguyễn Khắc C tử vong tại hiện trường, xe mô tô do ông C điều khiển bị hư hỏng nhẹ.

[2]. Hành vi của bị cáo Lê Văn L là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo điều khiển xe ô tô rẽ phải không chú ý quan sát là vi phạm quy định tại Điều 9 và khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ; hậu quả gây thiệt hại đến tính mạng của người bị hại C và thiệt hại về tài sản của người bị hại. Đồng thời, gây tâm lý bất an cho những người tham gia giao thông, ảnh hưởng đến tình hình an toàn giao thông đường bộ tại địa phương; bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật; hành vi bị cáo thực hiện với lỗi vô ý vì cẩu thả. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn L về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét đề nghị của người bào chữa và kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt: Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo có cha ruột là ông Lê Văn H là người có

công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì, những người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đối với bị cáo. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có cha ruột là người có công với cách mạng. Mức hình phạt 02 (hai) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, mức hình phạt đề nghị giảm là chưa phù hợp.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ người bị hại cũng có lỗi. Hội đồng xét xử xét thấy, sơ đồ hiện trường cũng như lời khai của bị cáo thể hiện thời điểm xảy ra tai nạn, người bị hại đang lưu thông cùng chiều với xe ô tô do bị cáo điều khiển và đi đúng phần đường quy định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng khai nhận do khi rẽ phải thiếu chú ý quan sát nên gây tai nạn, nguyên nhân làm người bị hại tử vong là do lỗi của bị cáo. Do đó, ý kiến của người bào chữa cho rằng người bị hại cũng có lỗi là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm: Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 và điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 173/2017/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã D:

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 98; khoản 1 và khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lê Văn L không phải nộp.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về án phí, về xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương; 1
- Phòng PV 27 - CA tỉnh Bình Dương; 1
- TAND thị xã D; 2
- VKSND thị xã D; 1
- Chi cục THADS thị xã D; 1
- CQCSĐT CA thị xã D; 1
- Bị cáo; 1
- Trại Tạm giam CA tỉnh BD; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Tổ Hành chính Tư pháp; 2
- Lưu hồ sơ vụ án. 1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Huy Toàn